HIỆP ĐỊNH HỢP TÁC
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA RU-AN-ĐA
TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Phần mở đầu

Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hoà Ru-an-đa (sau đây được gọi là hai Bên và mỗi Bên);

VỚI MONG MUỐN tăng cường tình hữu nghị và hợp tác giữa 2 nước trên cơ sở bình đẳng, hai Bên cùng có lợi;

NHẰM cụ thể hoá các nội dung của Hiệp định hợp tác giữa Chính phủ hai nước trong lĩnh vực kinh tế, thương mại, văn hoá và khoa học kỹ thuật được ký ngày 25 tháng 6 năm 2002;

NHẬN THỨC RÕ hợp tác trong lĩnh vực giáo dục và khoa học kỹ thuật là vấn đề cốt lõi để phát triển mối quan hệ giữa hai nước, đồng thời thúc đẩy hoà bình, độc lập trong khu vực và trên thế giới;

Đã thỏa thuận các điều khoản dưới đây:

Điều 1
Nội dung hợp tác

1. Trao đổi sách báo khoa học, tài liệu giảng dạy và học tập, thông tin về hệ thống giáo dục của hai nước, đặc biệt là thông tin và kinh nghiệm liên quan đến việc xoá nạn mù chữ và phổ cập giáo dục;

2. Trao đổi các đoàn công tác của chuyên gia, cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ nghiên cứu, giảng viên, giáo viên, sinh viên nhằm tìm hiểu thực tế giáo dục của mỗi nước và đề xuất hướng hợp tác cụ thể giữa hai nước;

3. Trao đổi kinh nghiệm giữa hai nước trong giáo dục chất lượng cao và bồi dưỡng học sinh năng khiếu, đặc biệt là trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật, công nghệ, nông - lâm nghiệp;

4. Căn cứ nhu cầu của mỗi nước, cử giáo viên, giảng viên, cán bộ nghiên cứu (sau đây gọi chung là chuyên gia giáo dục) sang tư vấn, giảng dạy hoặc nghiên cứu khoa học tại mỗi nước;

5. Khuyến khích hợp tác trong giáo dục nghề nghiệp, tập trung vào việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực công nghệ thông tin và

truyền thông, quản lý nguồn nước, làm đường, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ và các ngành đào tạo khác mà hai Bên cùng quan tâm;

6. Thực hiện chương trình trao đổi học bổng;

7. Khuyến khích phát triển quan hệ hợp tác giữa các cơ sở giáo dục đại học của hai nước.

Điều 2
Cơ quan chủ trì thực hiện

Để thực hiện Hiệp định này, Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam chỉ định Bộ Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chủ trì thực hiện; Chính phủ nước Cộng hoà Ru-an-da chỉ định Bộ Giáo dục là cơ quan chủ trì thực hiện.

Điều 3
Tiểu ban kỹ thuật song phương

1. Hai Bên nhất trí thành lập Tiểu ban kỹ thuật song phương có nhiệm vụ vạch ra các chương trình hoạt động, điều hành và đánh giá mức độ thực hiện các hoạt động này.

2. Tiểu ban kỹ thuật song phương họp hai năm một lần, theo hình thức luân phiên trên lãnh thổ hai Bên, trừ khi hai Bên có thỏa thuận khác.

3. Tiểu ban kỹ thuật song phương có thể họp bất thường khi cần thiết. Chương trình các phiên họp do hai Bên quyết định trước ít nhất là hai tháng và thông báo cho nhau qua đường ngoại giao.

Điều 4
Luật áp dụng

1. Chuyên gia của mỗi Bên khi được cử đến lãnh thổ của Bên kia sẽ chịu sự điều chỉnh của luật pháp và quy định hiện hành của nước tiếp nhận.

2. Để thực hiện khoản 1 Điều này, mục tiêu của các chuyến công tác, nhu cầu và khả năng đáp ứng của hai Bên sẽ được xác định trong chương trình hoạt động của Tiểu ban kỹ thuật song phương và sẽ được thông báo cho Bên kia biết thông qua đường ngoại giao.

Điều 5
Trao đổi đoàn và trao đổi chuyên gia giáo dục

1. Việc trao đổi đoàn và trao đổi chuyên gia giáo dục được quy định tại khoản 2 và 4, Điều 1 của Hiệp định này sẽ được tiến hành theo sự thống nhất của hai Bên.

2. Thời hạn và điều kiện trao đổi đoàn sẽ được hai Bên xác định hàng năm.

Điều 6
Hội nghị Quốc tế

Mỗi Bên tích cực tham gia các sự kiện quốc tế do Bên kia tổ chức. Bên tổ chức thông báo và cung cấp trước cho Bên kia các thông tin cần thiết.

Điều 7
Đối tác

Hai Bên cam kết thiết lập và khuyến khích quan hệ hợp tác giữa Bộ Giáo dục nước Cộng hoà Ru-an-da và Bộ Giáo dục và Đào tạo nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và khuyến khích sự tham gia của các cơ quan này vào các dự án, chương trình quốc tế trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Điều 8
Giải quyết bất đồng

Mọi bất đồng xuất phát từ việc hiểu và áp dụng bản Hiệp định này sẽ được giải quyết một cách hữu nghị thông qua trao đổi ý kiến và đàm phán trực tiếp giữa hai Bên.

Điều 9
Sửa đổi

1. Hiệp định này có thể được sửa đổi theo thoả thuận của hai Bên. Trong trường hợp một Bên muốn sửa đổi nội dung Hiệp định thì phải thông báo ý kiến bằng văn bản cho Bên kia với thời hạn ít nhất là 90 (chín mươi) ngày. Mọi sửa đổi sẽ có hiệu lực sau khi được các Bên thống nhất.

2. Mọi sửa đổi trong Hiệp định sẽ không ảnh hưởng đến các hoạt động đang triển khai hoặc đã được phê duyệt trước khi những sửa đổi này có hiệu lực, trừ khi hai Bên có thoả thuận khác.

Điều 10
Thời hạn, từ bỏ và chấm dứt

1. Hiệp định này có giá trị trong thời hạn 05 năm và sẽ được mặc nhiên gia hạn liên tiếp với thời hạn tương tự trừ khi một Bên thông báo trước cho Bên kia bằng văn bản về ý định không tiếp tục Hiệp định với thời hạn 6 (sáu) tháng trước khi Hiệp định hết hiệu lực.

2. Trong trường hợp một Bên muốn chấm dứt Hiệp định trước thời hạn thì phải thông báo trước cho Bên kia bằng văn bản thông qua đường ngoại giao với thời hạn tối thiểu là 06 tháng.

3. Việc chấm dứt Hiệp định không làm ảnh hưởng đến bất kỳ một dự án nào đang được thực hiện hoặc đã được phê duyệt trong thời gian Hiệp định có hiệu lực.

Điều 11
Hiệu lực

Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Người có thẩm quyền, được sự uỷ quyền hợp pháp của Chính phủ nước mình đã ký Hiệp định này.

Làm tại Hà Nội, ngày 23 tháng 05 năm 2008, thành hai bản gốc, mỗi bản bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Cả hai bản đều có giá trị pháp lý như nhau.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM	THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ RU-AN-DA
GS.TSKH. TRẦN VĂN NHUNG **Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo**	**ROSEMARY MUSEMINALI** **Bộ trưởng Bộ Ngoại giao** **và Hợp tác quốc tế**

AGREEMENT OF COOPERATION

BETWEEN

THE GOVERMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

AND

THE GOVERNMENT OF THE REPUBLIC OF RWANDA

IN EDUCATION AND TECHNOLOGICAL RESEARCH

Preamble

The Government of the Socialist Republic of Vietnam and the Government of the Republic of Rwanda, hereafter referred to as the "Two Parties" and in the singular as a "Party",

Expessing their will to reinforce ties of friendship and cooperation on a mutually benefical basis of equality of rights,

Willing to materialize the existing comprehensive Agreement on Economic, Commercial, Culture, Scientific and Technological Cooperation between the two Governments signed on 25 June 2002, especially with regard to science, technology and social sectors,

Being convinced that cooperation in education and technology is essential to achieve maximum development in their respective countries while promoting regional peace and internationa interdependence,

Hereby agree as follows:

ARTICLE 1
Areas of cooperation

1. Exchange of scientific books, documents for teaching and learning and information about the educational system, especially data and information on illiteracy eradication.

2. Exchange of experts, educational management staff, reseachers, lecturers, teachers and students with the purpose of learning about each other country's education, and proposing the collaboration content between the two Parties.

3. Exchange of experience relating to education for excellence and training talented students, especially in science and technology, agriculture and forestry.

4. Sending lecturers, teachers and researchers for teaching or research work according to each other Party's request.

5. Cooperation in the vocational and technical education field will be promoted with the focus on skills development in information communication technology, water management, road building, small and midium size enterprise (SME) development and other sectors of mutual interest.

6. Set up a scholarship exchange programme between the two Parties in areas of interest.

7. Promoting cooperation and relationship between education institutions of the two countries.

ARTICLE 2
Competent entities

For the implementation of this Agreement, the Government of the Socialist Republic of Vietnam assigns the Ministry of Education and Training and the Government of the Republic of Rwanda assigns the Ministry of Education as their competent entities.

ARTICLE 3

Bilateral Technical Committee

1. The two Parties agree to establish a Bilateral Technical Committee (BTC) which is responsible for making actions plan, executing and evaluating the progresses of these plans.

2. The BTC shall meet once every two years, alternatively in the territories of the two Parties, unless otherwise agreed by the two Parties.

3. The BTC shall call for extraordinary meeting if necessary. The agenda of the meeting shall be decided by the Parties at least two months in advance and shall be informed to each other through diplomatic channel.

ARTICLE 4

Applicable laws

1. Specialists of one Party sent to the territory of the other Party shall have to comply with the applicable laws and regulations of the acceptant country.

2. To implement item 1 of this Article, the objectives of visits, the competencies as well as other requirements shall be identified in the actions plan outlined by the BTC and shall be informed to the other Party through diplomatic channel.

ARTICLE 5

Exchange of delegations

1. The exchange of delegations, experts, educational management staff, reseachers, lecturers, teachers and students stipulated in item 2 and 4, Article 1 of this Agreement will be carried out with mutual consent by both Parties.

2. The period and condition of exchange shall be annually determined by both Parties.

ARTICLE 6

International Conference

Each Party actively participates in international conferences organised by the other Party. The organizing Party shall inform and provide necessary information to the other Party in advance.

ARTICLE 7

Partnership

The Parties shall contribute to establish and encourage the cooperation between the Ministry of Education and Training of the Socialist Republic of Vietnam and the Ministry of Education of the Republic of Rwanda, and encourage the participation of these organisations in international projects and programmes in education and training.

ARTICLE 8

Disputes settlement

Any dispute arising from interpretation and application of this Agreement shall be settled amicably by direct discussions and negotiations between the two Parties.

ARTICLE 9
Amendments

1. At the request of the Parties, this Agreement may be amended or modified by mutual consent. Any amendments to or revision of this Agreement shall be in writing at least 90 (ninety) days in advance. The amendments or revision shall enter into force on the day of receipt of the last written notification.

2. The amendments of the agreement shall not jeopardise the activities which are being implemented and/ or agreed before the amendments entering into force, unless otherwise agreed by the Parties.

ARTICLE 10
Validity

1. This Agreement will remain valid for 5 (five) years and shall be automatically renewed for the period of another 5 (five) years unless and

otherwise denounced in written form by either Party and submits notice to other Party at least six months before the expiry date of the stipulated period.

2. In case one Party wishes to terminate the Agreement before the expiry date, it must inform the other Party in writing through diplomatic channel at least 6 (six) months in advance.

3. After the termination of this Agreement, its provisions shall continue to apply in respect of on-going contract with the date of their termination.

ARTICLE 11
Enter into force

The present Agreement shall come into force, upon its signing by the two Parties.

IN WITNESS WHEREOF the undersigned, being duty authorized thereto by their respective Government, sign and seal the present Agreement.

Done in Hanoi, on the day 23rd of May 2008, in duplicate in Vietnamese and English languages, both texts being equally authentic.

FOR THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM	**FOR THE GOVERNMENT OF THE REPUBLIC OF RWANDA**
HE. Prof. Dr TRAN VAN NHUNG **Vice Minister of Education and Training**	**Hon. ROSEMARY MUSEMINALI** **Minister of Foreign Affairs and Cooperation**